

Số: 168/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Thủy điện Mường Kim 3, xã Mường Kim, huyện Than Uyên

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU	
ĐẾN	Số: <u>548</u>
	Ngày: <u>27/2/19</u>
Chuyển: <u>phong</u>	<u>DLNL</u>
Lưu hồ sơ số:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 và số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Quyết định số 4942/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt bổ sung Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Lai Châu;

Thực hiện Thông báo số 195-TB/VPTU ngày 19/02/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy Lai Châu về thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 19 tháng 02 năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 133/TTr-SKHĐT ngày 25/01/2019 và Biên bản làm việc của các sở ngày 15/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Nhà đầu tư:

1. Thông tin về Nhà đầu tư:

Công ty TNHH Bình Minh Lai Châu.

- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: Số 6200095017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Lai Châu cấp lần đầu ngày 09/11/2017, thay đổi lần thứ nhất ngày 13/07/2018.

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 18, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Điện thoại: 0964031517.

- Người đại diện: Ông Đặng Mạnh Dũng.

+ Chức danh: Giám đốc.

+ Ngày sinh: 08/10/1974 + Dân tộc: Kinh + Quốc tịch: Việt Nam.

+ Thẻ căn cước: 033074002525 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/08/2017.

+ Nơi đăng ký HKTT: Đường Xuân Khanh, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

+ Chỗ ở hiện nay: Số 011, đường An Lạc, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **THỦY ĐIỆN MƯỜNG KIM 3**

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng mới công trình thủy điện Mường Kim 3 nhằm sản xuất điện năng, phát điện hòa vào lưới điện quốc gia phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt; tìm kiếm lợi nhuận cho nhà đầu tư, tạo việc làm cho người lao động; góp phần tăng thu ngân sách Nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn phát triển.

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	Sản xuất điện	3511	

3. Quy mô công suất dự án: Dự án thủy điện Mường Kim 3 thuộc loại công trình công nghiệp cấp III, nhà máy có tổng công suất 18,5 MW với 02 tổ máy, điện lượng trung bình năm khoảng 57,39 triệu kWh.

Các hạng mục công trình chính: Tuyến đập; tuyến năng lượng; nhà máy thủy điện; trạm biến áp, tuyến đường dây 110kV.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thuộc địa bàn xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

5. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 18,49 ha. Trong đó:

+ Mặt bằng công trình, bãi thải, đường công vụ, đường dây tải điện 18,49 ha.

+ Hồ chứa: 0 ha.

6. Tổng vốn đăng ký đầu tư và nguồn vốn:

- Tổng vốn đăng ký đầu tư: 596.385 triệu đồng, trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 319.717 triệu đồng;

+ Chi phí thiết bị: 129.642 triệu đồng;

+ Chi phí đền bù GPMB: 12.600 triệu đồng;

+ Chi phí quản lý, tư vấn: 33.764 triệu đồng;

+ Chi phí dự phòng: 52.376 triệu đồng;

+ Chi phí khác và lãi vay: 48.286 triệu đồng.

- Nguồn vốn đăng ký đầu tư:

+ Vốn góp để thực hiện dự án: 30%

+ Vốn vay các tổ chức tín dụng: 70%

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (*năm mươi năm*), kể từ ngày Quyết định chủ trương đầu tư có hiệu lực.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công quý I/2020 – Hoàn thành quý IV/2021. Cụ thể:

- Từ quý II/2019 đến quý IV/2019: Khảo sát thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công; hoàn thiện hồ sơ pháp lý; cắm chỉ giới chiếm đất, đền bù giải phóng mặt bằng,... Xây dựng các hạng mục phụ trợ, đường thi công vận hành.

- Từ quý I/2020 đến quý IV/2020: Khởi công thi công các hạng mục công trình chính.

- Từ quý I/2021 đến quý IV/2021: Thi công hoàn thiện phần xây dựng và lắp đặt thiết bị, trạm biến áp của nhà máy. Phát điện, hoàn thành dự án đưa nhà máy vào khai thác sử dụng.

Điều 2. Các ưu đãi đầu tư

1. Thuế thu nhập doanh nghiệp: Áp dụng theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Tiền thuê đất, thuê mặt nước của dự án: Áp dụng theo các Nghị định của Chính phủ: Số 46/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 và số 123/2017/NĐ-CP

ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

3. Thuế nhập khẩu: Áp dụng theo Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

1. Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận phê duyệt chủ trương đầu tư, Nhà đầu tư tiến hành khảo sát chi tiết, lập dự án đầu tư, đánh giá tác động môi trường, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; lập phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác (nếu có), hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo quy định của Luật Đất đai, thủ tục về xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến tham gia của các Sở, UBND huyện Than Uyên tại bước lập dự án, thiết kế cơ sở; khởi công dự án khi có đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật nhà nước.

2. Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng nội dung, tiến độ quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp có sự sai khác, thay đổi về nội dung đã quy định tại quyết định chủ trương đầu tư thì Nhà đầu tư phải trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

3. Ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư: Nhà đầu tư phải ký quỹ với Sở Kế hoạch và Đầu tư để bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư năm 2014.

- Thời điểm ký quỹ: Trước thời điểm giao đất.

- Mức ký quỹ: 2% tổng mức đầu tư (theo Điểm b Khoản 3 Điều 27 Nghị định 118/2015/NĐ-CP); Nhà đầu tư được giảm 50% số tiền ký quỹ (theo Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị định 118/2015/NĐ-CP).

- Tiền ký quỹ được nộp vào tài khoản của Sở Kế hoạch và Đầu tư mở tại Ngân hàng thương mại Việt Nam theo lựa chọn của nhà đầu tư. Nhà đầu tư tự chịu chi phí liên quan đến việc mở, duy trì tài khoản ký quỹ và thực hiện các giao dịch liên quan đến tài khoản ký quỹ. Nhà đầu tư được hoàn trả tiền ký quỹ theo nguyên tắc quy định tại Khoản 8 Điều 27 Nghị định 118/2015/NĐ-CP.

4. Trong quá trình thực hiện dự án, Nhà đầu tư phải đảm bảo an toàn lao động tại công trường, đảm bảo an toàn dân cư khu vực hạ lưu, không làm ảnh hưởng đến các công trình khác ở thượng lưu, hạ lưu và hạ tầng trong khu vực

của dự án; phải đảm bảo các nguyên tắc điều hòa, phân phối tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước, trong đó lưu ý đảm bảo trả đủ lưu lượng nước cung cấp cho các kênh thủy lợi: Phai Xá – Nà Dân 1,2; Trại Lun – Nà Đình – Nà Cay; Phai Toong; Nà Phạ.

5. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trước khi khởi công; trước khi khai thác, vận hành; tình hình thực hiện dự án trong giai đoạn đầu tư và khai thác vận hành (*định kỳ theo quý, năm*) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư, biểu mẫu báo cáo tại Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*); cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát đánh giá đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư

- Dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định của Điều 48 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định, Văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư; Nhà đầu tư vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan.

- Dự án không đảm bảo các điều kiện theo quy định trong đầu tư, vận hành.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ngành

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, giúp Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường, cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt.

- Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên có trách nhiệm quản lý, giám sát thi công, xây dựng dự án theo đúng quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quy định của pháp luật.

- Các sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, giúp Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan và triển khai thực hiện dự án đúng quy định.

Điều 6. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư: 50 năm (năm mươi năm), kể từ ngày Quyết định chủ trương đầu tư có hiệu lực.

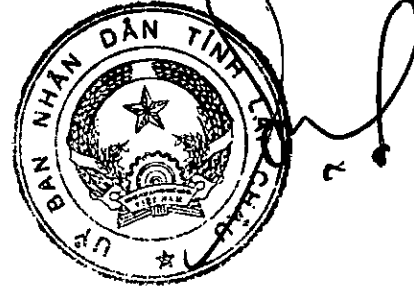
Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Lao động Thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục Thuế

tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên; Nhà đầu tư chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Công Thương (B/c);
- TT. Tỉnh ủy; (B/c)
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Giàng A Tỉnh